

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN HẢI
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2018/HNGĐ-ST
Ngày 29/5/2018
V/v: Tranh chấp HN và GD

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Mã Siêu, ông Tạ Văn Thuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Chu Thị Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Sớm - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 295/2017/HNGĐ-ST ngày 26 tháng 12 năm 2017 về Tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2018/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2018, quyết định hoãn phiên tòa số 15/2018/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2018 và quyết định hoãn phiên tòa số 18/2018/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2018 giữa:

* Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1990.

* Bị đơn: Anh Bùi Ngh Ng, sinh năm 1981.

Đều ở địa chỉ: Thôn L, xã N, huyện H, tỉnh Thái Bình.

(Chị M và anh Ng đều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Tại đơn khởi kiện xin ly hôn, bản tự khai và tại đơn xin xét xử vắng mặt, nguyên đơn chị Nguyễn Thị M trình bày và có yêu cầu như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị M và anh Bùi Ngh Ng tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn vào ngày 18/12/2008 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện H. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên va chạm cãi chửi nhau, mâu thuẫn càng tăng đến tháng 8 năm 2016 vợ chồng sống ly thân nhau từ đó cho đến nay. Nay xét thấy vợ chồng không còn tình cảm, chị M đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn anh Ng.

- Về quan hệ con chung: Chị Nguyễn Thị M và anh Bùi Ngh Ng có hai con chung là Bùi Thị Quỳnh Ngh, sinh ngày 20/4/2009, con Bùi Văn T, sinh ngày 12/4/2011. Vợ chồng ly hôn chị M nhường cho anh Ng trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung vì hiện tại hai con chung đang ở cùng anh Ng.

- Về quan hệ tài sản: Vợ chồng chị M và anh Ng không có tài sản chung, không vay nợ chung tài sản của ai. Chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung của vợ chồng.

* Tại bản biên bản ghi lời khai của ông Bùi Ngọc K là bố đẻ anh Bùi Ngọc Ng, ông K trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Ng và chị M kết hôn ngày 18/12/2008 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện H. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do làm ăn kinh tế bị thua lỗ, đến năm 2016 vợ chồng anh Ng và chị M sống ly thân nhau. Địa chỉ của anh Ng hiện tại ở đâu thì ông K không biết. Nay chị M xin ly hôn, anh Ng biết việc chị M xin ly hôn và đồng ý.

- Về quan hệ con chung: Anh Ng và chị M có hai con chung là Bùi Thị Quỳnh Ngh, sinh ngày 20/4/2009, con Bùi Văn T, sinh ngày 12/4/2011. Vợ chồng ly hôn anh Ng xin được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung vì hiện tại hai con chung đang ở cùng anh Ng, anh Ng không yêu cầu chị M cấp dưỡng nuôi hai con chung.

- Về quan hệ tài sản: Anh Ng và chị M không có tài sản chung, không vay nợ chung tài sản của ai. Anh Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung của vợ chồng.

* Quá trình xác minh, Ủy ban nhân dân xã N cung cấp như sau:

Anh Ng và chị M đều có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã N, huyện H và có đăng ký kết hôn tại UBND xã vào ngày 18/12/2008. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại xã N. Do có mâu thuẫn nên anh Ng và chị M đã sống ly thân nhau mỗi người một nơi, khi đi anh Ng đưa cả hai con đi.

Vợ chồng có tài sản chung, công nợ chung hay không Ủy ban nhân dân xã không biết. Chị M xin ly hôn anh Ng, quan điểm của địa phương là đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị M được ly hôn anh Bùi Ngh Ng.

- Về quan hệ con chung: Giao cho anh Bùi Ngh Ng trực tiếp nuôi dưỡng cháu Bùi Thị Quỳnh Ngh và cháu Bùi Văn T. Việc cấp dưỡng nuôi con chung được giải quyết khi đương sự có yêu cầu.

- Về quan hệ tài sản: Không đặt ra giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị M phải nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

* **Về thủ tục tố tụng:** Bị đơn là anh Bùi Ngh Ng đã được triệu tập hợp lệ mà vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai, chị Nguyễn Thị M có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ theo Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vụ án theo trình tự vắng mặt chị M và anh Ng.

* **Về nội dung vụ án:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Ng và chị M được tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do làm ăn bị thua lỗ, mâu thuẫn căng thẳng đến tháng 8 năm 2016 cho đến nay vợ chồng sống ly thân nhau.

Chị M có nguyện vọng xin ly hôn anh Ng. Hội đồng xét xử xét thấy trên thực tế cuộc sống chung giữa chị M và anh Ng đã không còn tồn tại, không còn khả năng đoàn tụ, tình yêu thương đối với nhau không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị M xử cho chị M được ly hôn anh Ng.

[2] Về quan hệ con chung: Chị M và anh Ng có 02 con chung, hiện tại hai con chung đang ở cùng anh Ng. Anh Ng cố tình dấu địa chỉ và không về Tòa án làm việc nên Tòa án không ghi được ý kiến của anh Ng. Để ổn định cho mọi sinh hoạt và học tập của hai con chung của anh Ng và chị M, cần giao cho anh Ng tiếp tục nuôi dưỡng hai con chung là cháu Ngh và cháu T. Việc cấp dưỡng nuôi con chung được giải quyết khi đương sự có yêu cầu.

[3] Về quan hệ tài sản: Chị M và anh Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị M phải nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

* Áp dụng Điều 227; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, 58 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị M được ly hôn anh Bùi Ng.

2- Về quan hệ con chung: Giao cho anh Bùi Ngọc Ng trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là cháu Bùi Thị Quỳnh Ngh, sinh ngày 20/4/2009 và cháu Bùi Văn T, sinh ngày 12/4/2011. Việc cấp dưỡng nuôi con chung được giải quyết khi đương sự có yêu cầu.

Chị Nguyễn Thị M có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3- Về quan hệ tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị M phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, chuyển số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị M đã nộp theo biên lai số 0008531 ngày 21 tháng 12 năm 2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình sang thi hành án phí cho chị M.

Chị Nguyễn Thị M và anh Bùi Ngọc Ng có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận:

- Phòng kiểm tra Tòa án ND tỉnh TB.
- VKSND huyện Tiền Hải
- Chi cục THAND huyện Tiền Hải.
- UBND xã N, huyện H.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(ĐÃ KÝ)**

Chu Thị Tuyết

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Thị Tuyết